

Số: /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành danh mục các loại cây trồng lâu năm được chuyển đổi
trên đất trồng lúa còn lại trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật đất đai ngày 18/01/2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Luật Trồng trọt ngày 19/11/2018; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 429/TTr-SNNMT ngày 09/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục cây trồng lâu năm được chuyển đổi trên đất trồng lúa còn lại trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường:

- Hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng lâu năm trên đất trồng lúa còn lại đảm bảo tuân thủ đúng quy định của Luật Trồng trọt và các quy định pháp luật hiện hành.

- Hằng năm rà soát, tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bổ sung, sửa đổi danh mục cây trồng lâu năm được chuyển đổi trên đất trồng lúa còn lại phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường:

- Căn cứ danh mục cây trồng lâu năm được chuyển đổi trên đất trồng lúa được phê duyệt tại Quyết định này và Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa được cấp có thẩm quyền phê duyệt hàng năm để triển khai thực hiện.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người sử dụng đất trồng lúa đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng lâu năm trên đất trồng lúa còn lại đảm bảo quy định.

- Tăng cường công tác, kiểm tra, giám sát việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa thuộc địa bàn quản lý, đảm bảo phát huy hiệu quả và tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Nông nghiệp &MT (b/c);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + CVP, PCVPLuyên, TH, TN, KTN, TTTT;
 - + Lưu: VT, KTN Thăng.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Xuân Lợi

**DANH MỤC CÁC LOẠI CÂY TRỒNG LÂU NĂM
ĐƯỢC CHUYỂN ĐỔI TRÊN ĐẤT TRỒNG LÚA CÒN LẠI
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC NINH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2026
của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)

STT	Loại cây trồng lâu năm được chuyển đổi trên đất trồng lúa	Đất trồng lúa được phép chuyển đổi	Ghi chú
I	Nhóm cây ăn quả lâu năm	Đất trồng lúa còn lại (đất trồng một vụ lúa trong năm và đất trồng lúa nương)	
1	Vải		
2	Nhãn		
3	Cam		
4	Quýt		
5	Bưởi		
6	Na		
7	Hồng ăn quả		
8	Vú Sữa		
9	Táo		
10	Ổi		
11	Mít		
12	Xoài		
13	Chanh		
14	Hồng xiêm		
15	Đào		
16	Mận		
17	Mơ		
18	Chè		
19	Thanh long		
20	Bơ		
21	Nho		
22	Chanh leo		
II	Nhóm cây dược liệu lâu năm		
1	Đinh lăng		
2	Sâm Nam		
3	Trà hoa vàng		
4	Hoa Nhài		

III	<i>Nhóm hoa, cây cảnh lâu năm</i>		
1	Quất		
2	Tùng		
3	Sanh		
4	Si		
IV	<i>Cây lâu năm khác</i>		
1	Măng Lục trúc		
2	Măng tây		
3	Cau lấy quả		

Ghi chú: Việc chuyển đổi cây trồng lâu năm trên đất trồng lúa phải đảm bảo các nguyên tắc theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Trồng trọt và Khoản 1 Điều 6 Nghị định 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa.